|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN XUÂN LỘC  **TRƯỜNG THCS NGUYỄN TRÃI**  **Số: /KH-THCS** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  *Xuân Lộc, ngày 01 tháng 09 năm 2021* |

# KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG

**Năm học: 2021 - 2022**

**I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH**

*Căn cứ Thông tư 32/2018/TT-BGD&ĐT, ngày 26/12/2018 của Bộ GD&ĐT về việc Ban hành chương trình giáo dục phổ thông;*

*Căn cứ Công văn số 344/BGD&ĐT-GDTrH, ngày 24/01/2019 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn triển khai chương trình giáo dục phổ thông;*

*Căn cứ Công văn số 3892/BGD&ĐT-GDTrH, ngày 28/8/2019 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2019-2020;*

*Căn cứ Công văn số 4612/BGD&ĐT-GDTrH, ngày 28/8/2019 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất người học;*

*Căn cứ Công văn số 5555/BGD&ĐT-GDTrH, ngày 08/10/2014 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn xây dựng chủ đề dạy học;*

*Căn cứ Công văn số 1106/BGD&ĐT-GDTrH, ngày 20/3/2019 của Bộ GD&ĐT về việc biên soạn và tổ chức thực hiện nội dung giáo dục địa phương trong chương trình giáo dục phổ thông;*

*Căn cứ Thông tư số 14/2018/TT-BGD&ĐT, ngày 20/7/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Thông tư quy định chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông;*

*Căn cứ Thông tư số 16/2017/TT-BGD&ĐT, ngày 12/7/2017 của Bộ GD&ĐT về việc Hướng dẫn khung vị trí việc làm và định mức số lượng làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập;*

*Căn cứ Công văn …..Sở GD&ĐT….(Nếu Sở đã nói thì bỏ dẫn chứng Bộ GD)*

*Căn cứ tình hình thực tế của nhà trường,*

**II. BỐI CẢNH GIÁO DỤC CỦA QUỐC GIA, ĐỊA PHƯƠNG VÀ NHÀ TRƯỜNG**

## 1. Bối cảnh bên ngoài

***a. Thời cơ:***

Trường THCS Nguyễn Trãi được sự quan tâm sâu sát của cấp ủy, chính quyền và các ban ngành đoàn thể của địa phương xã Xuân Bắc, lãnh đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Xuân Lộc, được sự ủng hộ tích cực của Ban đại diện cha mẹ học sinh trong công tác phối hợp với nhà trường trong việc giáo dục học sinh và các hoạt động giáo dục khác của nhà trường.

Đội ngũ giáo viên nhiệt tình, năng nổ, có kinh nghiệm trong công tác, tích cực nghiên cứu đầu tư giảng dạy theo hướng phát huy tính chủ động, sáng tạo của học sinh.

Các tổ chuyên môn hoạt động khá tốt, đã thực hiện và triển khai các chuyên đề phù hợp với tình hình nhà trường và chỉ đạo chung của ngành.

- Ban đại diện PHHS nhiệt tình, có trách nhiệm, thực sự là cầu nối giữa PHHS với nhà trường.

- Chính quyền địa phương quan tâm đến sự nghiệp giáo dục của xã nhà.

- Nhà trường có chi bộ Đảng với số lượng đảng viên 46/26 nữ – là nòng cốt quyết định cho mọi thắng lợi chung trong việc thực hiện nhiệm vụ năm học.

- Sự qua tâm chỉ đạo sâu sát của lãnh đạo phòng giáo dục Xuân Lộc trong công tác chuyên môn.

***b. Thách thức:***

Đội ngũ giáo viên đủ nhưng không cân đối giữa các bộ môn, còn có trường hợp phải phân công dạy chéo ban nên có ảnh hưởng đến chất lượng giảng dạy.

Giáo viên dôi dư ở một số bộ môn do số lượng học sinh của trường trong những năm gần đây giảm lớp. Việc điều chuyển công tác giáo viên là một trong những việc hết sức khó khăn. Nếu giữ lại thì rất khó cho nhà trường trong công tác phân bố giảng dạy.

Còn một bộ phận học sinh chưa có nhận thức tốt trong việc tự học, tự rèn, nền nếp tự quản chưa cao. Do một bộ phận phụ huynh chưa thực sự quan tâm đến việc học của con em mình nên việc nâng cao chất lượng giáo dục và công tác duy trì sĩ số gặp nhiều khó khăn.

Việc vận động học sinh bỏ học ra lớp vẫn còn gặp nhiều khó khăn, đây là một thách thức lớn của nhà trường trong công tác duy trì sĩ số trong năm học 2021-2022.

## 2. Bối cảnh bên trong

***a. Điểm mạnh của nhà trường:***

**\* Cơ sở vật chất:** Đảm bảo, phục vụ tốt cho công tác dạy và học.

- Cơ sở vật chất đảm bảo, đáp ứng được 2 ca học, học sinh có đủ chỗ ngồi, đủ ánh sáng, phòng học thoáng mát, sạch sẽ.

**\* Trang thiết bị dạy học:**

- Sách giáo khoa: Nhà trường có đủ các loại sách giáo khoa, sách giáo viên, phục vụ tốt cho công tác giảng dạy của giáo viên.

- Trang thiết bị dạy học: Trang thiết bị tương đối đầy đủ phục vụ khá tốt cho công tác dạy học theo phương pháp mới.

**\* Đội ngũ:** Toàn trường có 78/54 nữ CB-GV-CNV**.**

- Đội ngũ giáo viên đảm bảo, khá đồng bộ, nhiệt tình, có ý thức chấp hành kỷ luật tốt. Có năng lực trong công tác, nhiều giáo viên có kinh nghiệm trong giảng dạy; giáo viên đứng lớp đạt trình độ trên chuẩn **69/78** *(tỉ lệ 88,46%).* Trong đó có 01 giáo viên đã hoàn thành chương trình Cao học.

- Nội bộ BGH đoàn kết, cùng giúp đỡ nhau để hoàn thành nhiệm vụ được giao. Làm việc có tinh thần trách nhiệm cao, thống nhất quan điểm, quyết tâm vượt khó hoàn thành nhiệm vụ năm học.

**\* Tình hình học sinh:**

Đa số học sinh của trường chăm ngoan……

***b. Điểm yếu:***

- Số lượng giáo viên theo định biên là đủ nhưng không đồng đều ở các môn: Cụ thể các môn thừa giáo viên như: Hoá học, Vật lý, Địa lý, Tin học, ngược lại các môn thiếu giáo viên như: Toán, Văn nên rất khó khăn trong việc bố trí dạy học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu.

- Đời sống của nhân dân còn nhiều khó khăn nên sự quan tâm đến việc học tập của con em thiếu thường xuyên. Địa bàn dân cư rộng, đường xá đi lại khó khăn cũng một phần ảnh hưởng đến nề nếp, chất lượng học tập nói chung.

Học sinh là con nông nhân lao động nghèo, đa số đều có hoàn cảnh khó khăn. Ngoài việc học các em còn rất vất vã với ruộng đồng, phụ giúp bố mẹ trong việc mưu sinh.

Trường đã được công nhận chuẩn quốc gia cách đây gần 5 năm. Nhưng hiện diện tích khuôn viên trường còn thiếu 5000m2 nên việc tổ chức dạy môn Giáo dục thể chất còn gặp nhiều khó khăn.

**III. MỤC TIÊU GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG**

**1. Mục tiêu chung:**

# Nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh, giúp các em có năng lực tư duy độc lập và sáng tạo, có kỹ năng sống, khả năng thích ứng, hợp tác và năng lực giải quyết vấn đề, có thể lực tốt, trung thực, có ý thức làm chủ và tinh thần trách nhiệm của công dân. Giữ vững các tiêu chuẩn của trường chuẩn quốc gia; trường luôn ổn định và có chất lượng ngang bằng so với mặt bằng chung.

# Trường THCS Nguyễn Trãi phấn đấu thực hiện các mục tiêu cụ thể sau đây:

# 2. Mục tiêu cụ thể:

**a.** Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý.

Tiếp tục tổ chức đánh giá chất lượng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý nhà trường theo chuẩn/tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục, theo Nghị định số 56/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015 về đánh giá và phân lọai công chức, viên chức và các quy định về đánh giá cán bộ, công chức hiện hành đúng thực trạng để làm cơ sở vững chắc cho việc tổ chức đào tạo, bồi dưỡng và thực hiện lộ trình tinh giản biên chế, bổ nhiệm, tuyển dụng, từng bước nâng cao chất lượng đội ngũ, bảo đảm đồng bộ về cơ cấu, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và đào tạo.

Tham dự các lớp bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục do Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đồng Nai tổ chức nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục phổ thông tỉnh Đồng Nai định hướng đến năm 2025.

Thực hiện quy hoạch đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục theo Kế hoạch của Huyện ủy Xuân Lộc về việc quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý nhiệm kỳ 2020-2025.

Thực hiện đầy đủ và kịp thời các chế độ, chính sách đối cán bộ quản lý, giáo viên; tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ quản lý, giáo viên học tập nâng cao trình độ.

Khuyến khích cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đề xuất các sáng kiến, chuyên đề với Phòng Giáo dục và Đào tạo nhằm đổi mới quản lý và nâng cao chất lượng giáo dục.

Tiếp tục tổ chức thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ IV Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ đơn vị; gắn với việc “Học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” và thực hiện phòng chống tham nhũng, lãng phí; khắc phục những hạn chế, khuyết điểm, phê bình và tự phê bình.

Thực hiện đầy đủ và kịp thời các chế độ, chính sách đối với nhà giáo và cán bộ quản lý, nhân viên nhà trường.

**b.** Đổi mới chương trình, nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông, đẩy mạnh định hướng nghề nghiệp và phân luồng cho học sinh:

Tiếp tục triển khai thực hiện Công văn 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017-2018; (có hướng dẫn bổ sung tại Công văn 5131/GDĐT-GDTrH ngày 01/11/2017); Chỉ thị 3798/CT – BGDĐT ngày 24/09/2018 của Bộ giáo dục dào tạo về việc sử dụng SGK và tham khảo trong các CSGD phổ thông; Chỉ thị 138/ CT – BDGĐT ngày 18/01/2019 của Bộ giáo dục về việc chấn chỉnh lạm dụng hồ sơ sổ sách; Trong đó tập trung vào các nội dung:

Xây dựng kế hoạch bài học theo hướng tăng cường, phát huy tính chủ động, tích cực, tự học của học sinh thông qua việc thiết kế tiến trình dạy học thành các hoạt động học để thực hiện cả ở trên lớp và ngoài lớp học.

*Triển khai giáo dục tích hợp khoa học - công nghệ - kĩ thuật - toán (Science - Technology - Engineering - Mathematic: STEM) trong việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông ở những môn học liên quan. Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện giáo dục STEM do 01 lãnh đạo trường phụ trách cùng một số giáo viên cốt cán của các bộ môn liên quan, tổ chức nghiên cứu và thực hiện trong năm học này mỗi môn ít nhất 01 chủ đề dạy học theo hướng giáo dục STEM.*

Triển khai dạy học theo hướng nhà trường gắn với thực tiễn đời sống, lao động, sản xuất kinh doanh tại địa phương nhằm thúc đẩy nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Triển khai có hiệu quả hoạt động nghiên cứu khoa học của học sinh trung học và cuộc thi khoa học kĩ thuật năm học 2020-2021.

*Chú trọng rèn luyện cho học sinh phương pháp tự học, tự nghiên cứu sách giáo khoa để tiếp nhận và vận dụng kiến thức mới thông qua giải quyết nhiệm vụ học tập đặt ra trong bài* *học*; *dành nhiều thời gian trên lớp cho học sinh luyện tập, thực hành, trình bày, thảo luận, bảo vệ kết quả học tập của mình; giáo viên tổng hợp, nhận xét, đánh giá, kết luận để học sinh tiếp nhận và vận dụng.*

Tiếp tục thực hiện tốt việc lồng ghép các nội dung vào trong giảng dạy, cụ thể như:

+ Lồng ghép di sản văn hóa trong dạy học theo hướng dẫn số 73/HD-BGDĐT-BVHTTDL ngày 16/01/2013 của liên Bộ GDĐT, VH-TDTT.

+ Lồng ghép giáo dục Quốc phòng và an ninh quốc phòng trong nhà trường theo tinh thần công văn 4467/BGDĐT của bộ giáo dục và đào tạo ngày 28 tháng 9 năm 2018;

+ Lồng ghép giáo dục địa phương theo tinh thần công văn 2657/SGDĐT – ĐN ngày 23/08/2019 của Sở giáo dục đào tạo Đồng Nai.

+ Thực hiện việc dạy lồng ghép các nội dung khác như: GDMT, TKNL…….

Triển khai Công văn số 229/PGDĐT – THCS ngày 10/09/2019 của Phòng giáo dục huyện Xuân Lộc về việc hướng dẫn dạy học bộ môn Tin học trong nhà trường;

Triển khai hướng dẫn công tác dạy nghề phổ thông theo tinh thần công văn 233/PGDĐT –THCS ngày 12/9/2019.

Đẩy mạnh công tác dạy học theo hướng phát triển năng lực học sinh. Xây dựng Kế hoạch dạy học cho từng môn ngay đầu năm học, dạy học theo chủ đề trên tất cả các môn học. Tạo điều kiện, động viên, khuyến khích giáo viên áp dụng KH- CNTT, BĐTD vào bài giảng.

Chú trọng công tác đầu tư trang thiết bị – sách giáo khoa, tham khảo để tạo điều kiện thuận lợi trong việc giảng dạy nâng cao chất lượng của học sinh.

*Thực hiện thường xuyên, hiệu quả các phương pháp, hình thức và kỹ thuật dạy học tích cực; đổi mới nội dung, phương thức đánh giá học sinh phù hợp với các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và rèn luyện phương pháp tự học của học sinh; tăng cường kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức, kỹ năng vào giải quyết các vấn đề thực tiễn; đa dạng hóa các hình thức học tập, chú trọng các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học của HS; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy và học.*

Tích cực đổi mới nội dung, phương thức tổ chức hoạt động giáo dục hướng nghiệp trong nhà trường, phân luồng học sinh sau THCS.

Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, chất lượng đại trà và HS giỏi- HS năng khiếu. Thực hiện có hiệu quả Kế hoạch nâng cao chất lượng giáo dục đạo đức, lối sống, kĩ năng sống, rèn luyện thân thể, giáo dục nếp sống văn minh đô thị và trật tự an toàn giao thông của Phòng GD&ĐT.

*Nâng cao chất lượng và hiệu quả sinh hoạt tổ/ nhóm chuyên môn trong nhà trường về đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá. Thực hiện có hiệu quả Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08 tháng 10 năm 2014 và công văn số 141/BGDĐT-GDTrH ngày 12 tháng 01 năm 2015 của Bộ giáo dục và Đào tạo trong tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng “nghiên cứu bài học” đánh giá giờ dạy của giáo viên.*

*Tập trung nâng cao chất lượng giáo dục môn ngoại ngữ. Đổi mới phương pháp giảng dạy và thực hiện kiểm tra đánh giá theo tinh thần hướng dẫn tại công văn 5333/BGDĐT –GDTrH ngày 29/9/2014 và công văn số 3333/BGDĐT –GDTrH ngày 07/7/2016 về việc sử dụng định dạng đề thi đánh giá năng lực tiếng Anh dành cho học sinh phổ thông từ năm học 2015-2016 của Bộ giáo dục và đào tạo*.

*Tổ chức dự giờ và đánh giá giờ dạy theo tinh thần công văn 2500/SGDĐT ngày 29/8/2017. Lấy học sinh lam trung tâm để đánh giá hiệu quả giờ dạy của giáo viên.*

Việc tổ chức các hoạt động tập thể tạo chuyển biến mạnh sang hướng trãi nghiệm sáng tạo. Tăng cường tổ chức quản lý giáo dục kĩ năng sống theo tinh thần Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ giáo dục ban hành quy định vế quản lý hoạt động giáo dục kĩ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ.

Đẩy mạnh việc tổ chức một cách tích cực các Hội thi dành cho giáo viên; học sinh cấp trường, tham gia tích cực các Hội thi cấp huyện. Thông qua đó để tạo không khí thi đua sôi nổi trong phong trào dạy tốt – Học tốt như Hội thi STKHKT; STTNNĐ; Hùng biện Tiếng anh; Hội thi giáo viên dạy giỏi…

*Chỉ đạo và tổ chức chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm và nhận xét, đánh giá học sinh; đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh. Thực hiện ra đề thi, đề kiểm tra đánh giá năng lực học sinh theo tỷ lệ 4-3-2-1. Đề ra phải có ma trận đề đính kèm, đáp án, biểu điểm đầy đủ theo yêu cầu.* *Kết hợp một cách hợp lí giữa hình thức tự luận với trắc nghiệm khách quan, giữa kiểm tra lí thuyết và kiểm tra thực hành trong các bài kiểm tra; tiếp tục nâng cao yêu cầu vận dụng kiến thức liên môn vào thực tiễn; tăng cường ra các câu hỏi mở, gắn với thời sự quê hương, đất nước đối với các môn khoa học xã hội và nhân văn để học sinh được bày tỏ chính kiến của mình về các vấn đề kinh tế, chính trị, xã hội.*

*Chú trọng đánh giá thường xuyên đối với tất cả học sinh: đánh giá qua các hoạt động trên lớp; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở học tập; đánh giá qua việc học sinh báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, nghiên cứu khoa học kĩ thuật, báo cáo kết quả thực hành*, *thí nghiệm; đánh giá qua bài thuyết trình (bài viết, bài trình chiếu, video…) về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập. Giáo viên có thể sử dụng các hình thức đánh giá nói trên thay cho các bài kiểm tra hiện hành.*

Xây dựng kế hoạch cho học sinh tham gia tích cực vào sân chơi bổ ích theo tinh thần tập huấn về cuộc thi sáng tạo ROBOTIC mà Sở giáo dục triển khai.

Tiếp tục công tác dự tập huấn, triển khai nội dung tập huấn đến toàn thể giào viên trong nhà trường. Chú trong việc ứng dụng công nghệ thông tin vào dạy học. Phát huy triệt để cơ sở vệt chất hiện có như: Ti vi, máy chiếu, khuyến khích 100% giáo viên đứng lớp tự mua sắm máy tính sách tay để trang bị cho mình trong quá trình giảng dạy CNTT.

**c. Nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ:**

1. Đẩy mạnh việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 và Nghị quyết số 51/2017/QH14 ngày 21/11/2017 về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; Quyết định số 404/QĐ-TTg ngày 27/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 18/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông.

Thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ chủ yếu và các giải pháp cơ bản của ngành phù hợp điều kiện từng địa phương, gắn với việc tăng cường nền nếp, kỷ cương và chất lượng, rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức của cán bộ quản lí, giáo viên, nhân viên và học sinh trong mỗi cơ sở giáo dục.

Nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lí giáo dục theo tinh thần chỉ thị 40-CT/TW của Ban Bí Thư và quyết định số 09/2005/QĐ-TTg của thủ Tướng Chính Phủ. Tăng cường hiệu lực quản lý, củng cố nề nếp, kỷ cương, kiên quyết thực hiện chống các hiện tượng tiêu cực trong thi cử, và tình trạng chạy theo bệnh thành tích trong giáo dục.

Tổ chức, thực hiện đúng theo thông tư số: 12/2009/TT-BGDĐT ngày 12/5/2009 của bộ giáo dục và đào tạoQuy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục trường THCS.

Tiếp tục nâng cao vai trò quản lí giáo dục nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy của giáo viên. Áp dụng khoa học, CNTT, BĐTD vào việc quản lí, dạy và học. Đề cao tính kỷ luật trong lao động, nâng cao trách nhiệm của từng cán bộ, giáo viên nhằm hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao.

Tăng cường công tác kiểm tra và tự kiểm tra của chuyên môn đối với giáo viên nhằm nâng cao hiệu quả dạy học.

Tổ chức tập huấn lại các chuyên đề do phòng sở triển khai như; Phần mềm hỗ trợ soạn giảng; các bước sử dụng cơ bản bảng tương tác; việc truy cập mạng CNTT “ trường học kết nối” ... nhằm nâng cao khả năng ứng dụng CNTT vào trong dạy học ngày một tốt hơn.

Tiếp tục tạo điều kiện cho giáo viên ngoại ngữ học tập nâng cao năng lực, ưu tiên môn tiếng Anh đáp ứng việc triển khai Đề án Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân tại địa phương. Những giáo viên chưa đạt chuẩn năng lực tiếng Anh hoặc chưa được bồi dưỡng về phương pháp dạy tiếng Anh thì được bố trí đi học để đạt chuẩn/yêu cầu trước khi phân công dạy học.

*Tiếp tục đổi mới sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học. Chú trọng xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán các môn học trong các cơ sở giáo dục trung học. Chủ động triển khai các hoạt động chuyên môn trên trang mạng "Trường học kết nối" (không gian quản lí của sở GDĐT đã được cấp đầy đủ các chức năng tổ chức và quản lí các hoạt động chuyên môn) để tổ chức, chỉ đạo và hỗ trợ hoạt động bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lí; tăng cường tổ chức sinh hoạt chuyên môn tại trường, cụm trường (trực tiếp và qua mạng).*

**d. Tăng cường quản lí đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lí giáo dục**

- Các trường cần chủ động rà soát đội ngũ, bố trí sắp xếp để đảm bảo về số lượng, chất lượng, cân đối về cơ cấu giáo viên, nhân viên cho các môn học, nhất là các môn Tin học, Ngoại ngữ, Giáo dục công dân, Mĩ thuật, Âm nhạc, Công nghệ, Thể dục; thành lập tổ tư vấn trong trường trung học theo quy định tại Thông tư số 31/2017/TT-BGDĐT và tổ chức bồi dưỡng cho giáo viên kiêm nhiệm công tác tư vấn theo Quyết định số 1876/QĐ-BGDĐT ngày 21/5/2018 ban hành chương trình bồi dưỡng năng lực tư vấn cho giáo viên phổ thông làm công tác tư vấn cho học sinh; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát quá trình tự kiểm tra, tự đánh giá của giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy của mình.

- Tiếp tục tham gia vào các lớp bồi dưỡng giáo viên đáp ứng yêu cầu các hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên cấp THCS theo quy định.

**e. Công tác khác:**

Đa dạng hóa các hình thức thể dục giữa giờ như: Múa hát sân trường, TD theo nhạc ....

Tổ chức tốt tuần sinh hoạt tập thể theo hướng dẫn của Bộ GD - ĐT quan tâm tốt đối với các lớp đầu cấp. Tuyên truyền mục đích ý nghĩa của ngày khai giảng , Lễ tri ân....

Quán triệt nguyên lí giáo dục “Học đi đôi với hành, lí luận gắn liền với thực tiễn, giáo dục nhà trường kết hợp với giáo dục gia đình và giáo dục xã hội”. Đảm bảo yêu cầu thí nghiệm, thực hành, hướng nghiệp theo chương trình đào tạo chung của ngành.

Tham gia đầy đủ và có hiệu quả các phong trào của phòng GD & ĐT đề ra.

Thực hiện tốt chế động thông tin báo cáo, kịp thời và trách nhiệm.

Tập trung tốt vào việc tham gia vào các phong trào, Hội thi... tạo môi trường để học sinh phát triển tài năng của mình trên tất cả các sân chơi tập thể do các các cấp tổ chức.

Tăng cường công tác chủ nhiệm lớp, đẩy mạnh công tác giáo dục đạo đức nề nếp góp phần trong công tác năng cao chất lượng giáo dục toàn trường.

f. Nâng cao chất lượng dạy học môn Tiếng Anh

Tạo điều kiện thuận lợi cho giáo viên tham gia bồi dưỡng, chuẩn hóa đội ngũ giáo viên ngoại ngữ đáp ứng yêu cầu trong giảng dạy; sử dụng chương trình, sách giáo khoa, hệ thống học liệu ngoại ngữ trực tiếp đáp ứng mục tiêu đào tạo chung; chương trình, tài liệu dạy học ngoại ngữ tăng cường, chuyên ngữ và song ngữ do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

Thực hiện đổi mới hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá năng lực ngoại ngữ của học sinh theo chuẩn quy định; tiếp tục đầu tư và sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học thiết yếu hiện có ở nhà trường; ứng dụng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu đổi mới, nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ. Phấn đấu đến cuối năm 2020, cơ bản các giáo viên có trình độ ngoại ngữ theo chuẩn quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

**g.** Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý giáo dục

Thực hiện đổi mới phương thức quản lý giáo dục dựa trên việc ứng dụng CNTT vào việc quản lý điểm và liên hệ với PHHS thông qua mạng điện tử Smas như: Quản lý sổ điểm lớn; sử dụng học bạ điện tử…trên tinh thần thực hiện đúng công văn 2709/SGDĐT ngày 28 tháng 8 năm 2019.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy, học tập; triển khai xây dựng ngân hàng đề kiểm tra và tổ chức khai thác, sử dụng trong quá trình tổ chức dạy học, kiểm tra đánh giá học sinh.

Khuyến khích đội ngũ giáo viên tham gia các cuộc thi giáo viên giỏi ứng dụng công nghệ thông tin cấp tỉnh và do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức; phố biến, nhân rộng các sản phẩm đạt giải cao để ứng dụng rộng rãi.

Tiếp tục thực hiện kết nối đường tuyền Internet, sử dụng Email để trao đổi thông tin. Bảo đảm 100% các bộ phận của trường có máy tính phục vụ công tác quản lý và dạy học; sử dụng hiệu quả các phần mềm quản lý nhân sự, quản lý thư viện, quản lý tài sản, kế toán thống kê... để phục vụ công tác quản lý, dạy học.

Áp dụng mạnh mẽ phương pháp học trực tuyến, kết hợp giữa phương pháp học trực tuyến với phương pháp truyền thống để tạo thuận lợi cho nhiều người học tập trong bối cảnh hội nhập quốc tế và cuộc cách mạng công nghiệp 4.0.

Tham gia xây dựng và khai thác sử dụng có hiệu quả thư viện bài giảng e-learning, thư viện học liệu số của ngành phục vụ nhu cầu tự học và đổi mới, sáng tạo trong hoạt động dạy và học. Tiếp tục triển khai ngân hàng đề kiểm tra, đề thi và tiếp tục tổ chức khai thác, sử dụng trong quá trình tổ chức dạy học, kiểm tra đánh giá học sinh một các đồng bộ.

h. Đẩy mạnh quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với trường học

Hiệu trưởng phát huy vai trò của người đứng đầu, đề cao tinh thần đổi mới và sáng tạo trong quản lý, tổ chức hoạt động giáo dục đi đôi với việc nâng cao năng lực quản lý, trách nhiệm giải trình của nhà trường, cá nhân thực hiện nhiệm vụ và chức năng giám sát của xã hội, kiểm tra của cấp trên.

Tăng cường công tác tự kiểm tra nội bộ nhằm ngăn chặn các vi phạm pháp luật về quyền tự chủ của nhà trường, nhất là về dạy thêm, học thêm sai quy định; việc lạm thu và sử dụng không đúng mục đích trong quản lý tài chính, việc thực hiện Chương trình và Kế hoạch thời gian năm học. Chú trọng việc phổ biến các quy định pháp luật, theo dõi, kiểm tra, ngăn ngừa các hiện tượng tiêu cực có liên quan đến cán bộ, giáo viên, nhân viên trong phạm vi quản lý.

Tăng cường quản lý việc dạy thêm học thêm trên địa bàn, thực hiện theo Công văn số 1328/SGDĐT-GDTrH ngày 01/7/2013 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đồng Nai hướng dẫn thực hiện Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Quyết định số 25/2013/QĐ-UBND ngày 16/4/2013 của UBND tỉnh về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Công văn số 876/UBND-VX ngày 25/4/2013 của UBND thị xã Long Khánh về thực hiện Quyết định số 25/2013/QĐ-UBND ngày 16/4/2013 của UBND tỉnh về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Không để xảy ra vi phạm quy định bị xử lý về dạy thêm học thêm của giáo viên trong nhà trường.

i. Tăng cường cơ sở vật chất đảm bảo chất lượng các hoạt động giáo dục

Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục, huy động nguồn lực phát triển quy mô, đầu tư, cải tạo cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh khó khăn. Tiếp tục kiến nghị với Ban quản lý dự án, Phòng Tài chính-Kế hoạch thị xã đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia; trường trong lộ trình chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng Nông thôn mới nâng cao theo Quyết định …………….của UBND tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2020­-2025.

**k.** Phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao

Tập trung chỉ đạo và tổ chức thực hiện đổi mới phương pháp giảng dạy từ chủ yếu cung cấp kiến thức sang hỗ trợ phát triển năng lực và phẩm chất của người học.

Nâng cao chất lượng công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu; tư vấn học sinh chọn lựa học tập các trường trung cấp chuyên nghiệp, cơ sở dạy nghề phù hợp với nhu cầu nhân lực của địa phương và khả năng của học sinh, điều kiện của gia đình.

# IV. NỘI DUNG THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC

# 1. Chương trình chính khóa

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Môn học** | **Số tiết lớp 6** | | | |
| **Tổng** | | **HKI** | **HKII** |
| ***Môn học bắt buộc*** | | | | | |
| 1 | Ngữ văn | *140* | | LL: 62  CĐ: 8  TN:2 | LL: 58  CĐ: 8  TN:2 |
| 2 | Toán | *140* | | LL: 62  CĐ: 8  TN: 2 | LL: 58  CĐ: 8  TN: 2 |
| 3 | Ngoại ngữ 1 | *105* | | LL: 46  CĐ: 6  TN: 2 | LL: 43  CĐ: 6  TN: 2 |
| 4 | GDCD | *35* | | LL: 15  CĐ: 2  TN: 1 | LL: 14  CĐ: 2  TN: 1 |
| 5 | Lịch sử và Địa lý | *105* | | LL: 21  CĐ: 4  TN: 2 | LL: 20  CĐ: 4  TN: 2 |
| LL: 21  CĐ: 4  TN: 2 | LL: 19  CĐ: 4  TN: 2 |
| 6 | Khoa học tự nhiên | *140* | | LL: 17  CĐ: 4  TN: 2 | LL: 16  CĐ: 4  TN: 2 |
| LL: 10  CĐ: 4  TN: 1 | LL: 9  CĐ: 4  TN: 1 |
| LL: 21;  CĐ: 4;  TN: 2 | LL: 20  CĐ: 4  TN: 2 |
| 7 | Công nghệ | *35* | | LL: 15  CĐ: 2  TN: 1 | LL: 14  CĐ: 2  TN: 1 |
| 8 | Tin học | *35* | | LL: 15  CĐ: 2  TN: 1 | LL: 14  CĐ: 2  TN: 1 |
| 9 | Giáo dục thể chất | *70* | | LL: 30  CĐ: 4  TN: 2 | LL: 28  CĐ: 4  TN: 2 |
| 10 | Nghệ thuật (Âm nhạc, Mỹ thuật) | *70* | | LL: 30  CĐ: 4  TN: 2 | LL: 28  CĐ: 4  TN: 2 |
| ***Hoạt động giáo dục bắt buộc*** | | | | | |
| 11 | Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp | *105* | SHL: 18 SHDC: 18 LL: 11  TN: 7 | | SHL: 17 SHDC: 17 LL: 11  TN: 6 |
| ***Nội dung giáo dục bắt buộc của địa phương*** | | | | | |
| 12 | Nội dung giáo dục của địa phương | *35* | LL: 15  CĐ: 2  TN: 1 | | LL: 14  CĐ: 2  TN: 1 |
| ***Môn học tự chọn*** | | | | | |
| 13 | Tiếng dân tộc thiểu số | *105* |  | |  |
| 14 | Ngoại ngữ 2 | *105* | LL: 46;  CĐ: 6 ;  TN: 2 | | LL: 43;  CĐ: 6 ;  TN: 2 |

**2. Tổ chức các hoạt động ngoại khóa, câu lạc bộ.**

## a. Hoạt động ngoại khóa:

Căn cứ vào kế họach họat động của trường trong từng tuần, tháng, lên kế họach tham gia họat động ngoài giờ cụ thể cho lớp, hướng dẫn động viên các em tham gia ,có đưa vào sơ tổng kết thi đua ở lớp trong tuần, tháng và học kỳ,…

**Giáo dục truyền thống**

Tổ chức giáo dục truyền thống nhà trường, truyền thống cuả địa phương, đất nước cho HS theo các chủ điểm giáo dục hàng tháng nhân các ngày kỉ niệm lớn trong năm học 2018 -2019 (19/8, 2/9, 20/11, 22/12, 9/1, 3/2, 8/3, 26/3, 30/4, 7/5, 15/5, 19/5, 1/6, 27/7) bằng các hình thức: Sưu tầm tài liệu, tranh ảnh, nghe nói chuyện truyền thống, đố em, thi sáng tác, viết,vẽ ... do GVCN, Chi đoàn và Liên đội hướng dẫn. Tổ chức cho học sinh hưởng ứng tốt cuộc vận động “ Học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh", “ Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”.

Tổ chức cho học sinh tham quan phòng truyền thống tìm hiểu truyền thống nhà trường trong tháng 9.

**Tìm hiểu pháp luật**

Tổ chức giáo dục cho HS về những nội dung có liên quan thiết thực và phù hợp với lứa tuổi, trình độ nhận thức cuả các em trong luật lệ giao thông, bộ luật hình sự, những qui định cuả pháp luật về phòng chống ma tuý và tệ nạn xã hội … thông qua việc tổ chức nói chuyện chuyên đề, toạ đàm, đố em, thi viết vẽ, sáng tác tìm hiểu về các nội dung trên.

Đưa nội dung giáo dục về Công ước Quyền trẻ em của Liên hợp quốc vào hoạt động ngoài giờ lên lớp ở lớp 9.

Thực hiện giáo dục trật tự an toàn giao thông (TTATGT) trong giờ học chính khóa và ngoại khóa theo Công văn số 6165/GDTrH ngày 16/07/2004 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Thực hiện tốt việc giảng dạy các chương trình lồng ghép về dân số và kế hoạch

hóa gia đình, giáo dục giới tính, giáo dục dân số và sức khỏe sinh sản vị thành niên, giáo dục môi trường, phòng chống HIV/AIDS, ma túy … ở các môn Ngữ Văn, Giáo dục công dân, Sinh học, Địa lý, HĐGDNGLL…

**Tổ chức các họat động văn nghệ, TDTT, vui chơi giải trí lành mạnh**

Tập cho học sinh thuộc và hát được các bài hát truyền thống. Tổ chức đội văn nghệ thanh thiếu niên trong nhà trường, khuyến khích những học sinh có năng khiếu về văn nghệ, âm nhạc tham gia.

Tổ chức cho các em tham gia các câu lạc bộ: bóng đá mini, bóng chuyền, bóng bàn, cầu lông, cờ vua, cờ tướng, các môn điền kinh của trường và tạo điều kiện thuận lợi cho các em tham gia các họat động trên do các cấp tổ chức.

Hướng dẫn các em tham gia các trò chơi giải trí trong giờ ra chơi và ngoài giờ lên lớp, giúp các em có điều kiện giải trí lành mạnh.

**Tổ chức các họat động tìm hiểu khoa học**

Tổ chức cho học sinh các hoạt động để mở rộng, khắc sâu thêm kiến thức đã học qua các hình thức: Câu lạc bộ, sinh họat chuyên đề bộ môn, xem băng hình ngoại khóa, đố em, thi sáng tác viết, vẽ … do giáo viên các tổ bộ môn tổ chức hướng dẫn.

**Nói chuyện chuyên đề**

Nhà trường tổ chức phối hợp với trạm y tế xã, trung tâm dân số kế hoạch hóa gia đình, trung tâm dạy nghề địa phương nói chuyện chuyên đề về tâm sinh lý học sinh lứa tuổi bậc THCS, định hướng nghề nghiệp học sinh sau lớp 9… trong tháng 01, 03, 05.

**Rèn kỹ năng sống**

Nhà trường tổ chức cho học sinh đăng kí theo tinh thần tự nguyện, dự kiến tổ chức giảng dạy mỗi tuần 1 tiết, học 80 tiết ( 40 tiết lý thuyết, 40 tiết thực hành).

Phân công giáo viên đã hoàn thành khóa tập huấn Giáo dục kỹ năng sống do Trường Đại học Đồng Nai tổ chức đào tạo.

Giáo trình do Trường Đại học Đồng Nai cấp.

## b. Câu lạc bộ:

**\* Câu lạc bộ Tin học**

Đối tượng: Học sinh khối 6,7,8,9 yêu thích tin học.

Thời gian: CLB hoạt động do Chủ nhiệm CLB sắp xếp, mỗi tuần sinh hoạt 1 buổi vào chiều thứ 7( 13h-15h).

Địa điểm: Phòng Vi tính trường THCS Nguyễn Trãi.

Giáo viên phụ trách: Thầy phạm Chư

Nội dung:

Các bài luyện tập Word, EX, Point...

**\* Câu lạc bộ thể dục thể thao**

Đối tượng: Học sinh khối 6,7,8,9 yêu thích thể dục thể thao có nhiệt huyết, tinh thần tham gia tập luyện đăng ký các môn: Bóng đá, bóng chuyền, bóng bàn, cầu lông, điền kinh, cờ vua, cờ tướng.

Thời gian luyện tập chiều thứ hai, bảy hàng tuần từ 15h đến 17h00

Giáo viên phụ trách: Thầy Phan Xuân Quý; Thầy Trần Duy Tuyến

Nội dung:

Học sinh luyện tập kỹ năng các môn Bóng đá, bóng chuyền , bóng bàn, cầu lông, điền kinh, cờ vua, cờ tướng.

Giáo dục xây dựng cho học sinh luôn luôn có ý thức tập luyện TDTT, rèn luyện thân thể, nâng cao thể lực, phát triển con người cân đối toàn diện. Thực hiện tốt khẩu hiệu " Khỏe để học tập - Xây dựng và bảo vệ tổ quốc".

**\* Văn nghệ**

Thành lập đội văn nghệ của trường đối tượng học sinh từ khối 6 đến khối 9 có năng khiếu yêu thích ca hát và luyện tập

Thời gian: lúc 13h30 đến 16h vào thứ bảy của tuần cuối mỗi tháng.

Giáo viên phụ trách: Cô Nguyễn Thị Phương Thuý; Cô Lê Thị Liễu.

Nội dung

Tiến hành tập luyện cũng như biểu diễn các tiết mục văn nghệ theo chủ đề.

Tham gia biểu diễn văn nghệ chào mừng các ngày lễ lớn trong năm do nhà trường và địa phương tổ chức.

Tham gia các cuộc thi do cấp trên phát động

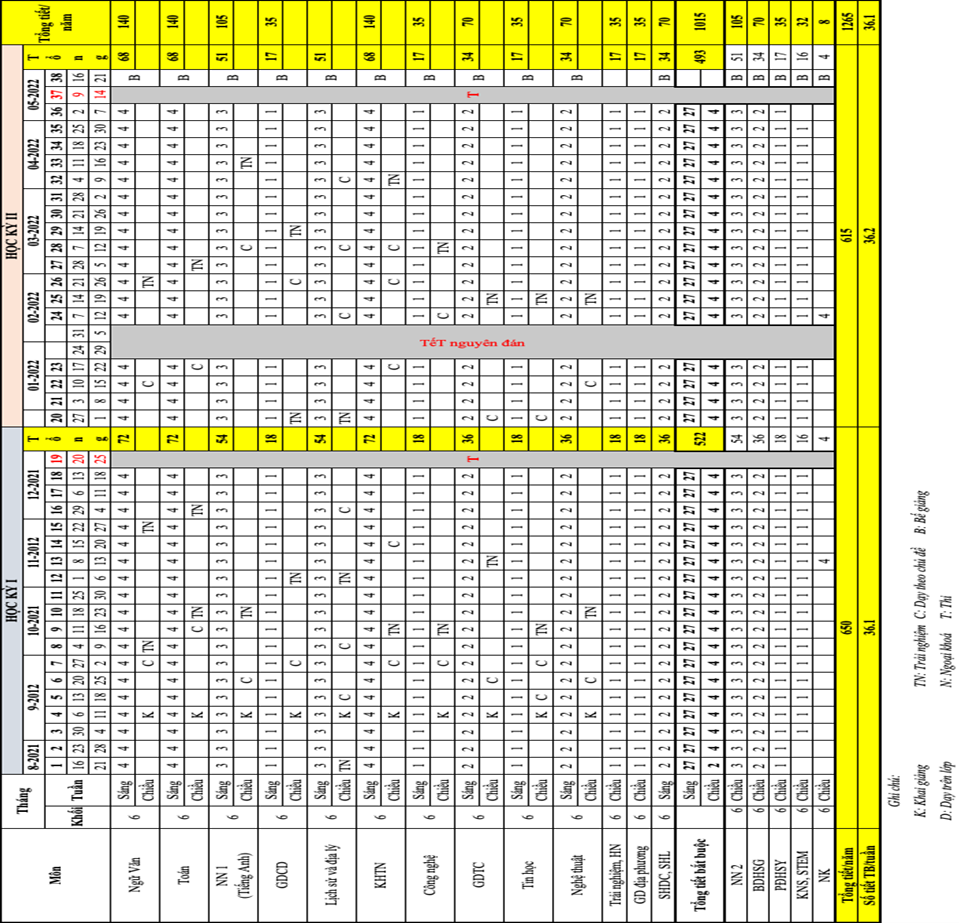
Liên kết với địa phương và các trường bạn trong cụm để thực hiện các hoạt động giao lưu văn hóa văn nghệ.

# V. KHUNG THỜI GIAN HOẠT ĐỘNG TRONG NGÀY

# (1 buổi hoặc 2 buổi/ ngày)

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thời gian** | | **Khối 6** |
| **Buổi sáng** | | |
| 6 giờ 45 - 7 giờ00 | 15 phút | Sinh hoạt đầu giờ - truy bài |
| 7 giờ 00- 7 giờ 45 | 45 phút | Tiết 1 |
| 7 giờ 45 - 8 giờ 30 | 45 phút | Tiết 2 |
| 8 giờ 30- 8 giờ 55 | 30 phút | Giải lao – múa hát sân trường |
| 8 giờ 55- 9 giờ 35 | 45 phút | Tiết 3 |
| 9 giờ 35 - 10 giờ 20 | 45 phút | Tiết 4 |
| 10 giờ 20 -11 giờ 05 | 45 phút | Tiết 5 |
| **Buổi chiều** | | |
| 13 giờ 30-14 giờ 15 | 45 phút | Tiết 6 |
| 14 giờ 15 -15 giờ 00 | 45 phút | Tiết 7 |
| 15 giờ 00 - 15 giờ 45 | 45 phút | Tiết 8 |

# VI. KẾ HOẠCH TỔNG HỢP CỦA NĂM HỌC



# VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

**1. Công tác dồi dưỡng chính trị, tư tưởng đạo đức cho đội ngũ giáo viên”**

***a. Chỉ tiêu:***

- 100% giáo viên đứng lớp tham gia tích cực vào việc đổi mới kỹ thuật dạy học, phát huy tích tính chủ động sang tạo của mình.

- 100% giáo viên trong nhà trường thực hiện tốt quy chuẩn đạo đức nhà giáo.

- 100% giáo viên công nhân viên trong nhà trường học tập và thực hiện tốtchỉ thị05-CT/TƯ ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

***b. Các biện pháp thực hiện:***

Phát huy vai trò trách nhiệm trong công tác được giao của BGH. Có sự thống nhất cao trong xây dựng Kế hoạch thực hiện điều chỉnh kịp thời công việc phù hợp với tình hình thực tế của GV.

Tăng cường công tác tuyên truyền theo dõi, kiểm tra, đánh giá, nhắc nhỡ một cách thường xuyên về việc học tập và làm theo những chủ trương đường lối chính sách của Đảng và nhà Nước.

**2. Nâng cao chất lượng dạy và học**

***a. Chỉ tiêu:***

- Thực hiện kế hoạch vận động học sinh ra lớp 98% so với Kế hoạch.

- Các loại hồ sơ: Hồ sơ chuyên môn; hồ sơ tổ; hồ sơ cá nhân của giáo viên…phải đảm bảo chất lượng. Tốt

- Tỷ lệ lên lớp thẳng đạt 96% trở lên. Lên lớp sau thi lại đạt 99%.

- Tỷ lệ TN lớp 9 phấn đấu đạt 100%.

- 100% GV có đủ điều kiện đều tham gia hội giảng cấp trường.

- Có học sinh giỏi huyện, học sinh giỏi tỉnh. (Phấn đấu có 35 HS giỏi huyện)

- Làm tốt công tác thi lại xét lên lớp, xét tốt nghiệp.

- Duy trì sĩ số đạt 99%.

**-** Hai mặt chất lượng giáo dục:

**+** *Hạnh kiểm:**Tốt: 89% trở lên; Khá: 10% trở lên; TB: dưới 1%.*

***+*** *Học lực:**Giỏi: 22% trở lên; Khá: 35% trở lên; Yếu: dưới 04%*

**-** Mỗi tổ chuyên môn phải thực hiện tốt 02 chuyên đề nâng cao chất lượng dạy học và thực hiện nhiều hơn 04 chuyên đề SHCM theo hướng NCBH trong năm.

**-** Mỗi giáo viên phải đóng góp tích cực vào các hội thi do ngành tổ chức.

***b. Các biện pháp thực hiện:***

Tham mưu với các cấp lãnh đạo chính quyền địa phương, hội PHHS hỗ trợ cho hoạt động chuyên môn, đặc biệt là công tác giáo dục đạo đức cho học sinh.

Sinh hoạt cấp trường cấp tổ đủ, đúng nội dung. Đi sâu vào nghiên cứu chuyên môn, có sự thống nhất chung về chuyên môn, giáo án, phương pháp, đề kiểm tra, đánh giá .... Tổ chức xây dựng chuyên đề mới, ứng dụng tốt các chuyên đề đã triển khai, sinh hoạt tổ cần bám sát nội dung chương trình để có sự thống nhất trong giảng dạy, đi sâu bàn bạc, thảo luận nội dung chuyên môn. Kết luận nội dung thảo luận. xây dựng “nguồn học liệu mở” để cho GV, HS trao đổi tham khảo.

Sắp xếp chuyên môn, thời khóa biểu và phân chia ca học hợp lí. Phân công giảng dạy đúng chuyên môn, nghiệp vụ được đào tạo của giáo viên, phù hợp với hoàn cảnh của mỗi người.

Thiết lập hồ sơ đầy đủ đảm bảo chất lượng, có nội dung biện pháp cụ thể để thực hiện.

Đẩy mạnh công tác sinh hoạt chuyên môn tổ, nhóm tập trung vào những giải pháp để nâng cao chất lượng môn học. Đặt biệt là việc thống nhất phương pháp giảng dạy đối với những bài dạy khó.

Phân công giáo viên dạy HSG đủ 10 môn: Toán, MTBT, Lý, Hóa, Sinh, Văn, Sử, Địa, Tin học, Anh văn và các hội thi như: khuyến khích học sinh tham gia vào sân chơi bổ ích như: giải Toán, Tiếng anh trên Internet. Tham gia và phấn đấu đạt kết quả cao trong các kỳ thi học sinh giỏi.

Thực hiện nghiêm túc các văn bản của cấp trên về đổi mới sáng tạo trong phương pháp giảng dạy và kiểm tra đánh giá theo tinh thần các công văng hướng dẫn của bộ giáo dục. Các tổ bộ môn, giáo viên cùng môn phải có những thống nhất trong việc xây dựng ma trận đề kiểm tra phù hợp theo tinh thần chỉ đạo. Ma trận đề thực hiện theo đúng yêu cầu 4 cấp độ với tỉ lệ 4:3:2:1. Có thể kiệm tra trắc nghiệm kết hợp với tự luận hoặc hoàn toàn tự luận. Không xây dựng đề kiểm tra với hình thức 100% trắc nghiệm.

Khuyến khích học sinh tham gia vào các hoạt động trải nghiệm sáng tạo góp phần phát triển năng lực học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý của học sinh.

Đẩy mạnh công tác ứng dụng CNTT vào trong giảng dạy. Tăng cường và theo dõi thường xuyên việc bảo trì các trang thiết bị phục vụ tốt cho việc ứng dụng CNTT vào bài giảng.

Sinh hoạt tổ cần xoáy sâu vào công tác chuyên môn như: Chương trình (giảm tải, lồng ghép, chuẩn kiến thức), giáo án, phương pháp dạy, kiểm tra việc ra đề (thiết lập ma trận), ... có ý kiến kết luận của tổ trưởng. Tổng hợp chất lượng các bài kiểm tra, thi học kỳ qua đó đánh giá, so sánh, tìm biện pháp nâng cao chất lượng trong các buổi sinh hoạt chuyên môn. Cần động viên GV dự giờ đúng quy định, có chất lượng (tránh việc dự giờ từ xa). đôn đốc giáo viên thực hiện tốt quy chế chuyên môn, tích cực sử dụng CNTT, ĐDDH, BĐTD. Thông tin, báo cáo kịp thời.

Thống nhất cao trong toàn tổ về nội dung phân phối chương trình dạy học theo chủ đề trong năm học. Báo cáo về chuyên môn trường kịp thời bộ phân phối chương trình của tổ trong năm.

Tập trung, động viên tinh thần đối với đội ngũ giáo viên giảng dạy học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu. Thông qua các phiên họp chuyên môn tổ để đề xuất và thống nhất phương án nâng cao chất lượng bộ môn.

Dự giờ, góp ý cho giáo viên cụ thể, chân tình, có ý kiến tiếp thu của giáo viên.

Lập Kế hoạch dạy học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu khoa học.

**3. Nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên:**

***a. Chỉ tiêu:***

- 100% giáo viên trong nhà trường được bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ, nâng cao tay nghề.

- 100% giáo viên sử sự được công nghệ thông tin và vận dụng CNTT vào bài giảng.

- 100% giáo viên đủ điều kiện tham gia tích cực vào các hội thi như: Giáo viên dạy giỏi cấp trường, Thi ĐDDH…; Hội thi dạy học theo các chủ đề tích hợp và hướng dẫn học sinh tham gia vào các hội thi nhằm nâng cao chất lượng dạy và học.

- 100% giáo viên được bồi dưỡng tập huấn chuyên môn nghiệp vụ. Đáp ứng kịp thời về đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực học sinh trong giai đoạn mới.

***b. Các biện pháp thực hiện:***

Tổ chức tập huấn, hướng dẫn kịp thời các chuyên đề như: soạn giảng, sử dụng bảng tương tác, trao đổi chuyên môn qua trang mạng “Trường học kết nối” ….. giúp giáo viên ngày càng tiếp cận CNTT một cách thành thục và đại trà.

Nắm bắt kịp thời các văn bản cấp trên, có kế hoạch cụ thể trong việc triển khai các chương trình đến giáo viên một cách kịp thời.

Tham mưu, bàn bạc với hiệu trưởng về những vấn đề cấp bách trong việc đổi mới phương pháp dạy học cũng như trang bị đầy đủ những phương tiện dạy học, đáp ứng tốt nguyện vọng của thầy cô giáo trong quá trình giảng dạy.

Chú trọng xây dựng tay nghề cho giáo viên. Nắm chắc tình hình chất lượng các môn học của học sinh thống kê số liệu từng tháng để có biện pháp tích cực nâng cao chất lượng dạy và học.

Chú trọng và theo dõi việc sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn. Nâng cáo chất lượng sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn theo tinh thần công văn hướng dẫn của Phòng, Sở, Bộ ….

Đẩy mạnh và phát huy hiệu quả của việc triển khai, xây dựng và đưa vào áp dụng các chuyên đề nâng cao chất lượng giáo dục.

**4. Công tác kiểm tra, giám sát**

* Thực hiện công tác kiểm tra nội bộ, công tác kiểm tra hoạt động sư phạm của nhà giáo, đảm bảo việc chấp hành nghiêm túc quy chế chuyên môn theo kế hoạch.
* Phân công phó hiệu trưởng, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch giảng dạy

kiểm tra lịch báo giảng, sổ đầu bài hằng tuần, phó hiệu trưởng cùng các tổ trưởng chuyên môn, tổ phó chuyên môn kiểm tra chuẩn bị kế hoạch bài học (giáo án), kiểm tra nội dung và phương pháp giảng dạy của giáo viên thông qua dự giờ tiết dạy, các tiết thao giảng, chuyên đề

* Phân công phó hiệu trưởng thường xuyên kiểm tra sinh hoạt của tổ nhóm chuyên môn thông qua việc tham dự các buổi sinh hoạt của tổ, kiểm duyệt biên bản họp tổ nhóm hoặc kế hoạch thực hiện công tác hằng tuần.
* Kiểm tra trường xuyên việc sử dụng thiết bị dạy học, sử dụng phòng học bộ môn, ứng dụng công nghệ thông tin và sử dụng các phương tiện hiện đại trong dạy học thông qua báo cáo và sổ theo dõi của bộ phận thiết bị.
* Kiểm tra việc thực hiện hồ sơ, sổ sách trong nhà trường theo yêu cầu tại công văn số 68/BGDĐT-GDTrH ngày 07/01/2014 của Bộ GDĐT và hướng dẫn số 4058/GDĐT-TrH ngày 02/12/2013 của Sở GDĐT về hướng dẫn thực hiện các loại sổ trong nhà trường. Tổ chức kiêm tra hồ sơ chuyên môn của giáo viên 1 lần/học kỳ, kiêm tra hồ sơ của tổ nhóm chuyên môn ít nhất 1 lần/học kỳ.

**5.** **Chế độ thông tin, báo cáo**

* Thiết lập đầy đủ các loại hồ sơ, sổ sách theo đúng qui định. Sử dụng, lưu trữ và bảo quản tốt.
* Các tổ nhóm chuyên môn thông tin kịp thời những khó khăn hoặc nhiệm vụ phát sinh về ban giám hiệu.
* Theo dõi, thống kê - tổng hợp và báo cáo kịp thời các mặt hoạt động của nhà trường cho Hiệu trưởng và cấp trên.

Trên đây là kế hoạch giáo dục năm học 2021-2022 của trường THCS Nguyễn Trãi. Kế hoạch có thê thay đổi tùy theo yêu cầu công tác và tình hình thực tế của nhà trường**.**

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - …;  - Lưu: VT. | **HIỆU TRƯỞNG** |

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |
| **PHÒNG GIÁO DỤC – ĐÀO TẠO PHÊ DUYỆT**  ……………………………………………………………………………………………...  ……………………………………………………………………………………………... | |